

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: *“Biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non”*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội.

3. Tác giả:

Họ và tên: Đỗ Thị Oanh

Ngày tháng năm sinh: 28/01/1992

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị công tác: Trường mầm non Trung Lập

Điện thoại: DD:

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường mầm non Trung Lập

Địa chỉ: Thôn Áng Dương xã Trung Lập - Vĩnh Bảo - Hải Phòng

II. MÔ TẢ GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT

Tính tự phục vụ là yếu tố để tạo nên điều đó ở mỗi cá nhân, là khả năng tin tưởng vào những đánh giá của bản thân, cũng như là tìm ra con đường đi cho mình mà không cần lúc nào cũng nhờ đến sự chỉ bảo hay tìm kiếm sự giúp đỡ từ người khác. Có được khả năng này là một điều tuyệt vời, bởi nó sẽ giúp cho mỗi người tự tin hơn, thu hút được sự chú ý của mọi người xung quanh, từ đó tạo tiền đề, để có cơ hội phát triển toàn diện.

Khi nhắc đến dạy kỹ năng tự phục vụ đối với trẻ mầm non nhiều người cho rằng đó là một cái gì đó rất cao siêu, nhưng thực tế dạy trẻ biết tự lập, tự phục vụ là dạy những thói quen sinh hoạt rất thường ngày trong giao tiếp và ứng xử của trẻ đối với bản thân và những người xung quanh.

Hiện nay, nhất là đang trong thời kỳ đổi mới toàn diện về nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non, vấn đề giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ đã được quan tâm nhiều hơn. Vì vậy, từ nhiều năm nay, các nhà khoa học đi sâu nghiên cứu sự phát triển khả năng tự lập của trẻ và kết luận: Những trẻ có tính tự lập sớm, khi lớn lên trẻ sẽ tự xây dựng lấy cuộc sống cho mình mà không ỷ lại vào người khác. Chính vì vậy muốn trẻ nên người chúng ta cần rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ ngay từ những bậc học nhỏ nhất.

Đã có rất nhiều đề tài sáng kiến, tài liệu nói về vấn đề biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3- 4 tuổi trong trường mầm non hay những tập san về giáo dục mầm non, hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non và các sáng kiến sau:

Sáng kiến: Một số biện pháp rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3- 4 tuổi của tác giả Thạch Thị Thu Thủy, giáo viên trường mầm non Dương Hà - Huyện Gia Lâm - Hà Nội

Sáng kiến: Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3- 4 tuổi trong trường mầm non của tác giả Trần Thanh Hằng, giáo viên trường mầm non Việt Nam - Hà Nội

*** Ưu điểm**

Lớp học đầy đủ tiện nghi phục vụ tốt cho mọi hoạt động của cô và trẻ. Có phòng học rộng rãi thoáng mát, sân trường sạch đẹp, an toàn. Trẻ được thương yêu, tôn trọng và an toàn, được chủ động tham gia vào các hoạt động học tập, vui chơi.

Giáo viên luôn tìm tòi, học hỏi các cách tận dụng những nguồn nguyên vật liệu thải bỏ để có thể biến chúng thành những dụng cụ học tập và đồ chơi đơn giản giúp trẻ được học, được khám phá và khắc sâu kiến thức.

*** Hạn chế**

Giáo viên nắm bắt về giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non còn chưa sâu. Khi tổ chức các giáo dục còn chưa khai thác triệt để các cơ hội cho trẻ trải nghiệm.

Còn can thiệp quá nhiều vào hoạt động của trẻ, chưa biết gợi mở để trẻ chia sẻ những kinh nghiệm mà trẻ đã được thực hành tự phục vụ trong thực tế hàng ngày.

Lựa chọn các đề tài cho trẻ thực hành tự phục vụ còn quá rộng. Xác định mục tiêu chưa cụ thể.

Chuẩn bị đồ dùng còn quá công kềnh.

Tổ chức cho trẻ thực hành tự phục vụ chưa theo quy trình trải nghiệm.

Xuất phát từ những vấn đề đó, tôi mong muốn tìm ra những biện pháp làm sao để trẻ có thói quen tự phục vụ. Đặc biệt ở lứa tuổi mẫu giáo bé 3 - 4 tuổi mà tôi đang trực tiếp giảng dạy, nhằm giúp trẻ có kỹ tự phục vụ trong mọi công việc hàng ngày, phù hợp với lứa tuổi và sự phát triển của trẻ. Vì vậy tôi mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình về **“Biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non”**

III. NỘI DUNG GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

III.1 Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

Biện pháp 1: Tìm hiểu về đặc điểm tâm sinh lý, khả năng của lứa tuổi.

*** Tâm sinh lý lứa tuổi.**

Để có những biện pháp giáo dục kỹ năng tự lập cho trẻ mẫu giáo bé mà tôi đang phụ trách. Ngay từ khi nhận lớp, tôi đã tìm hiểu về tâm sinh lý, về khả năng nhất định của trẻ để phân nào hiểu được tâm sinh lý cũng như nhu cầu của bản thân trẻ từ đó đưa ra kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ tốt nhất.

Nhắc đến trẻ lên ba, ai ai cũng nghĩ ngay tới cụm từ “Khủng hoảng tuổi lên ba”. Thật vậy, bởi tâm lý trẻ 3 tuổi khá đặc biệt. Có lúc ngoan rất ngoan, có lúc lại hư không ai bảo được, nó cứ như một vòng quay lúc thế này lúc thế kia, nói nhiều hỏi lắm, khó vừa ý. Bởi một cái “tôi” trong trẻ xuất hiện, trẻ thích làm mọi thứ theo ý của mình, trẻ thích tập làm người lớn, quan tâm nhiều hơn đến thế giới xung quanh, cái gì cũng có vẻ như có nam châm thu hút bé vào cuộc. Những tình trạng chống đối, không chịu phục tùng, nói một đằng làm một nẻo, mọi câu trả lời của người lớn dường như là không hài lòng cứ liên tục tiếp diễn, thích và muốn, trẻ cần được chú ý bằng mọi cách.

Ví dụ 1: Trong giờ thể dục sáng. Khi nhạc cất lên là khi bài tập bắt đầu. Có nhiều trẻ khi nghe nhạc thì đánh trống lảng, coi như không nghe tiếng, không làm theo lời cô. Thậm chí còn lại gần cô hơn hoặc đứng lùi hẳn ra xa các bạn để cho cô biết rằng mình chưa làm theo lời cô. Có trẻ thì biện đủ lý do như: mỏi tay, mỏi chân, hay có sử dụng

dụng cụ gì thì cũng tìm lý do để chống lại như hôm nay con không thích tập vòng với các bạn, con tập gậy, con thích tập cái này, cái kia và chót lại là không muốn làm theo những gì cô dạy.

*** Khả năng của lứa tuổi.**

Nếu giáo viên không biết được đặc điểm tâm, sinh lý của trẻ thì không thể biết được trẻ đó có khả năng làm được những công việc gì, đã phù hợp với lứa tuổi của trẻ hay chưa. Liệu rằng có vừa sức với trẻ không? Hay những việc đó là nặng nhọc đối với trẻ. Để từ đó cô lựa chọn những kỹ năng phù hợp nhất cho trẻ thực hiện. Tôi luôn đề các câu hỏi, câu nói mở đối với trẻ trong mọi tình huống và trường hợp. Không áp đặt hay yêu cầu trẻ làm khi trẻ không cảm thấy thoải mái, tùy cho trẻ chọn lựa khả năng của mình thích hợp thực hiện hoạt động đó như thế nào.

Ví dụ: Sau khi kết thúc giờ hoạt động tôi luôn khuyến khích động viên trẻ giúp cô theo khả năng của mình và cho trẻ chọn công việc phù hợp với trẻ. Có trẻ thì cắt ghế, trẻ cắt sách, trẻ cắt bút, xếp bàn...

“Khủng hoảng tuổi lên 3” là hiện tượng phổ biến mà đa số trẻ đều gặp phải. Song nó lại mang tính tạm thời, chuyển tiếp. Sự tách rời về bản thân ra khỏi người khác, mong được độc lập tự chủ đó là tiền đề cho sự hình thành nhân cách trẻ trong những giai đoạn tiếp theo. Vì vậy tạo kỹ năng tự phục vụ cho trẻ là rất quan trọng. Đòi hỏi giáo viên phải nghiên cứu tìm hiểu, quan sát, gần gũi trẻ để hiểu rõ tâm sinh lý của trẻ. Qua tìm hiểu, tôi phân nào nắm được tính cách, sở thích, thái độ, khả năng của từng trẻ. Từ đó xây dựng kế hoạch hoạt động của lớp mình một cách khoa học, hiệu quả

Biện pháp 2: Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

Để việc giáo dục kỹ năng tự lập cho trẻ đạt được kết quả cao, ngay từ đầu năm học tôi đã lên kế hoạch cụ thể, rõ ràng từng tháng xuyên suốt từ những kỹ năng dễ tới những kỹ năng khó như sau:

Kế hoạch giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ lớp 3 tuổi C1:

Tháng	Kĩ năng
Tháng 9	- Biết lấy và cất đồ dùng cá nhân khi đến lớp và ra về. - Biết tự đi lấy nước uống và cất cốc đúng nơi quy định.
Tháng 10	- Biết tự đi lên xuống cầu thang - Biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu
Tháng 11	- Biết tự gấp khăn của mình - Biết cất, xếp đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.
Tháng 12	- Biết tự cầm thìa xúc ăn mà không cần cô nhắc. - Biết bỏ rác đúng nơi quy định
Tháng 1	- Biết tự rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn bằng xà phòng - Biết tự xúc miệng nước muối sau khi ăn
Tháng 2	- Biết tự chào hỏi người lớn

	- Biết đi và tháo giày, dép.
Tháng 3	- Biết giúp đỡ người khác khi được yêu cầu - Biết cởi, mặc quần áo
Tháng 4	- Biết kêu gọi sự giúp đỡ của người khác khi cần - Trẻ tự tin làm một số công việc

Và theo tôi, để trẻ có được kỹ năng tự lập, tự phục vụ thì cô cần có quy trình nhất định để thực hiện kế hoạch một cách dễ dàng mà mang lại hiệu quả cao.

1. Cung cấp kỹ năng.
2. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được luyện tập.
3. Hình thành thói quen.
4. Vận dụng linh hoạt vào các hoạt động. Đảm bảo quy tắc từ dễ đến khó cho trẻ thực hiện.

Biện pháp 3: Lựa chọn hình thức tổ chức.

*** Trải nghiệm, thực hành.**

Qua việc tổ chức buổi thực hành, trải nghiệm tôi thấy trẻ rất hứng thú và không những thế còn giúp trẻ nghỉ ngơi tích cực, củng cố kỹ năng của trẻ, phát triển các tố chất vận động trong những điều kiện tự nhiên. Ngoài ra còn giáo dục ở trẻ ý thức chấp hành tổ chức kỷ luật, tính tập thể, sự tự tin và giúp trẻ phát triển một cách toàn diện và sâu sắc đặt một nền tảng vững chắc cho bé mai sau.

*** Ứng dụng công nghệ thông tin.**

Được nhà trường đầu tư và trang bị Tivi, đầu Video, xây dựng phòng đa năng với hệ thống máy tính nối mạng internet.... tạo điều kiện cho tôi có thể ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Qua đó tôi không những phát huy được tối đa khả năng làm việc của mình mà còn trở thành một người giáo viên năng động, sáng tạo và hiện đại, phù hợp với sự phát triển của người giáo viên nhân dân trong thời đại công nghệ thông tin.

Giai đoạn lứa tuổi mầm non trẻ phát triển mạnh mẽ về thể chất, trí tuệ tinh thần, trẻ ham hiểu biết thích tìm tòi mọi thứ xung quanh. Dưới sự hướng dẫn của cô giáo trẻ sẽ lĩnh hội kiến thức được chính xác, đầy đủ hơn.

Chính vì vậy mà hình thức tổ chức các hoạt động cho trẻ ngày càng phong phú, hấp dẫn càng gây hứng thú thu hút trẻ, trẻ càng dễ tiếp thu, dễ nhớ lâu quên, nhẹ nhàng lĩnh hội kiến thức.

Nhờ ứng dụng công nghệ thông tin chất lượng giảng dạy ngày càng được nâng cao, góp phần quan trọng trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.

Khi tôi tự mình học và nghiên cứu trên máy tính, tôi đã phát hiện ra một công cụ soạn giáo án điện tử khá tiện ích với giáo viên mầm non đó là Phần mềm Window Movie Maker. Phần mềm này có sẵn trong chương trình Window nhưng không phải ai cũng chú ý tới nó. Các bạn chỉ cần nhấp chuột vào Start/ Program/ Window Movie Maker, biểu tượng là một cuộn phim. Phần mềm này cho phép các bạn làm giáo án như những đoạn phim. Các bạn có thể đưa tranh ảnh, video, âm thanh, chữ viết vào bài giảng của mình và làm hiệu ứng cho chúng thật sống động. Các bạn muốn tự ghi âm giọng kể truyện ngọt

ngào của mình để lồng vào đoạn phim? Thật đơn giản, các bạn chỉ cần kích vào biểu tượng cái Micro và làm theo chỉ dẫn.

Ví dụ: Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ và bảo vệ bản thân khi ở nhà

Tôi tìm những hình ảnh trên mạng về các kỹ năng tự phục vụ khi ở nhà ghép thành đoạn video, làm hiệu ứng sinh động và chèn nhạc cho video. Trẻ xem rất thích thú qua đó giúp trẻ ghi nhớ kiến thức cô truyền đạt một cách hiệu quả nhất.

(Hình ảnh dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ và bảo vệ bản thân khi ở nhà)

*** Hướng dẫn, làm mẫu**

Trẻ mầm non thích bắt chước và chúng có thể học rất nhanh những điều người lớn làm. Chính vì vậy việc hướng dẫn, làm mẫu cho trẻ là rất quan trọng.

* Phương pháp hướng dẫn của giáo viên:

- Lần 1: Thực hiện thao tác không phân tích (làm chậm, rõ từng thao tác).
- Lần 2: Nhấn vào các kỹ năng, thao tác khó (kết hợp với phân tích bằng lời).

* Hình thức và thời điểm thực hiện:

- Giáo viên hướng dẫn theo nhóm lớn, nhóm nhỏ hoặc cá nhân.
- Thời điểm hướng dẫn: Hoạt động học và các hoạt động khác trong chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ (linh hoạt, phù hợp, dưới hình thức các trò chơi, thi đua...).

Biện pháp 4: Lồng ghép giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ vào mọi hoạt động trong ngày.

Việc giáo dục kỹ năng tự lập, tự phục vụ cho trẻ được lồng ghép vào mọi hoạt động trong ngày là vô cùng cần thiết. Bởi mỗi một hoạt động trẻ lại được đón nhận một bài học cho bản thân với nhiều hình thức khác nhau giúp trẻ thêm thích thú mà mục đích giáo dục không hề bị thay đổi.

*** Thông qua hoạt động đón - trả trẻ.**

Cô trao đổi với phụ huynh cho con tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ vào tủ, đúng nơi quy định, đúng ký hiệu. Bố mẹ cùng hướng dẫn con cất đồ dùng ngay ngắn. Tuyệt đối bố mẹ không nên làm hộ con.

Trẻ được bố mẹ trang bị những đồ dùng cá nhân để đến lớp như cặp, mũ, kính, khẩu trang...Tận dụng cơ hội này giáo viên nhắc nhở trẻ chào bố mẹ, chào cô và khuyến khích trẻ tự mình cất cặp vào tủ cá nhân của trẻ, thay dép đi trong lớp. Hành động này lặp đi lặp lại hằng ngày giúp cho trẻ có thói quen gọn gàng, ngăn nắp, tự bản thân trẻ biết cất đặt đồ dùng cá nhân khi đến lớp cũng như khi ra về.

(Hình ảnh trẻ tự cất đồ dùng cá nhân khi đến lớp)

*** Thông qua hoạt động học.**

- Thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới với quan điểm: “Lấy trẻ làm trung tâm” thì sự hợp tác giữa cô với trẻ, giữa trẻ với trẻ là vô cùng quan trọng. Nó giúp trẻ tăng mối quan hệ qua lại, ràng buộc từ đó trẻ có trách nhiệm hơn trong công việc, biết chủ động và nâng cao tinh thần trách nhiệm.

- Ví dụ “Giờ tạo hình” khi cô cùng trẻ thỏa thuận về một đề tài nào đó và cô đã gợi hỏi trẻ thích hoạt động nào thì trẻ sẽ tự đi lấy đồ dùng, nguyên liệu để phục vụ cho nhu cầu mà trẻ muốn thực hiện.

- Hay khi dạy trẻ các hoạt động cần dùng đến ghế để ngồi thì sẽ rèn cho trẻ cách bê ghế đúng cách, bê bằng hai tay, lần lượt không chen lấn nhau khi lấy. Và khi cất ghế trẻ cũng phải bê ghế bằng hai tay, xếp lần lượt, ngay ngắn, đúng nơi quy định.

*** Thông qua hoạt động vui chơi.**

Ví dụ: Khi trẻ đang chơi trong góc xây dựng, tôi nhập vai chơi nhẹ nhàng sau đó đặt một số câu hỏi gợi ý trẻ như: Nếu muốn xây công viên các bác cần gì? Sẽ xây như thế nào? Nếu thiếu vật liệu thì phải làm sao? Nếu muốn bạn giúp đỡ thì phải nói với bạn thế nào? Với những câu hỏi tạo tình huống đó tôi đã giúp trẻ tăng thêm kích thích, tính sáng tạo và tư duy và dần dần trẻ biết mình phải làm gì và giúp đỡ người khác trong trường hợp như thế nào?

*** Thông qua hoạt động ngoài trời:**

Là một hoạt động trẻ được tự do hòa mình với thiên nhiên, với môi trường xung quanh. Thông qua hoạt động ngoài trời, giáo viên sẽ cung cấp cho trẻ những kỹ năng tự phục vụ. Trong quá trình khi trẻ tham gia hoạt động có chủ đích cùng cô giáo viên có thể dễ dàng lồng ghép giáo dục và củng cố các kỹ năng tự phục vụ vào quá trình hoạt động của trẻ như nhặt lá, tưới cây, hái rau trong vườn trường... Trong quá trình chơi và hoạt động tự chọn, nhắc nhở trẻ biết bảo quản, giữ gìn đồ chơi thu dọn cất đồ dùng, đồ chơi vào đúng nơi quy định.

- *Tổ chức cho trẻ nhặt lá, rác trên sân:*

Giáo viên đặt câu hỏi cho hoạt động:

- + Nhặt rác để làm gì?
- + Nhặt rác xong bỏ vào đâu?
- + Vì sao lại phải bỏ rác vào thùng rác?

Khi trẻ trả lời các câu hỏi của cô từ đó giáo dục trẻ ý thức bỏ rác đúng nơi quy định và bảo vệ môi trường.

(Hình ảnh trẻ nhặt rác bỏ đúng nơi quy định)

- *Tổ chức cho trẻ chăm sóc vườn rau:*

- + Cô thảo luận với trẻ về các công việc cần làm
- + Cho trẻ nêu lên ý định trẻ có thể làm việc gì.

Qua đó giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin vào bản thân trong mọi công việc

*** Thông qua hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh.**

Việc rèn luyện những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ mẫu giáo đó là nhiệm vụ rất cần thiết. Việc hiểu và nắm vững kiến thức vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sống sẽ giúp cơ thể trẻ phát triển tốt, chống đỡ được các bệnh tật, đồng thời hình thành những thói quen cơ bản để giúp trẻ có nhiều nề nếp tốt.

Giờ vệ sinh rửa tay lau mặt:

Sau khi gây hứng thú, giới thiệu bài xong tôi trò chuyện với trẻ về cách giữ vệ sinh cá nhân, sau đó tôi ngồi đối diện với trẻ tiến hành thực hiện mẫu lần 1 chính xác nội dung cần dạy trẻ cho trẻ quan sát, tiếp theo tôi thực hiện mẫu lần 2 chính xác và kết hợp phân tích giảng giải, hướng dẫn cách làm rãnh mạch theo từng bước cho trẻ vừa quan sát vừa chú ý lắng nghe, với cách thực hiện mẫu như vậy tôi thu hút được sự chú ý quan sát ghi nhớ có chủ định ở trẻ. Thực hiện mẫu xong tôi tiến hành dạy trẻ thực hiện, tùy theo mức độ nhận thức của trẻ trong lớp tôi đưa hình thức dạy trẻ: thi đua tổ, nhóm, cá nhân với nhau hoặc cả lớp thực hiện dưới dạng trò chơi: “Ai nhanh hơn”: Thi xem ai thực hiện đúng và nhanh còn nếu trẻ thực hiện chưa tốt thì tôi cho trẻ thực hiện theo từng bước tôi làm mẫu. Trong quá trình trẻ thực hiện tôi gần gũi, quan sát, hướng dẫn, động viên khuyến khích, cho trẻ hiểu rằng trẻ nào cũng có khả năng thực hiện tốt tạo tâm lý thoải mái cho trẻ tự nguyện tham gia vào hoạt động và đạt kết quả.

Thời gian 1,2 tháng đầu năm học tôi làm mẫu hướng dẫn cụ thể từng thao tác để trẻ ghi nhớ. Rồi dần dần trẻ tự làm cô quan sát sửa sai. Đến nay trẻ lớp tôi đã hoàn toàn tự tin rửa tay lau mặt đúng thao tác không cần phải cô hướng dẫn nữa.

Giờ ăn, uống:

- Hướng dẫn trẻ chuẩn bị khăn trải bàn, xếp thìa, xếp ghế ngồi vào bàn ăn

- Nhiều trẻ giúp cô đưa cơm cho bạn nhưng không may làm đổ cơm và sợ hãi không dám làm nữa. Tôi đã mời trẻ lên trực nhật và hướng dẫn tận tình mọi thao tác cho trẻ, giúp trẻ hiểu vấn đề và động viên trẻ. Sau vài lần như vậy trẻ tự tin vào bản thân mình trước cô và các bạn và quan trọng hơn là trẻ biết tự lập, tự phục vụ và chuẩn bị bữa ăn cho mình, cho bạn.

Giờ ngủ: Trong giờ chuẩn bị ngủ, mới đầu tôi chuẩn bị hết cho trẻ ngủ và cho trẻ đứng xem với mục đích cho trẻ nhìn và biết được các thao tác của cô, dần dần tôi cho trẻ thử làm, tập làm và rồi đó trở thành việc làm thường xuyên với mỗi nhóm trực nhật, giúp giáo dục trẻ có kỹ năng tự lập và tự phục vụ bản thân mình và mọi người thân xung quanh.

*** Thông qua hoạt động chiều.**

Trong 1 tuần tôi xây dựng 1 tiết dạy kỹ năng sống vào 1 buổi chiều trong tuần để trẻ được thực hành, thành thực các kỹ năng cơ bản tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi như:

Kỹ năng chăm sóc bản thân: Trẻ nên biết tự dọn dẹp đồ chơi, tự thay quần áo, gấp quần áo, chải tóc, tự đi, tự ăn...

Kỹ năng giữ gìn vệ sinh: Trẻ biết rửa tay lau mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết xả nước sau khi đi vệ sinh, bỏ rác đúng nơi quy định...

Kỹ năng giúp đỡ người khác: Lấy bát, thìa ăn cơm, xách phụ đồ đạc nhẹ vừa sức, tưới cây...

Biện pháp 5: Giáo dục kỹ năng tự phục vụ trong các hoạt động khác.

*** Trong các hoạt động trải nghiệm:**

Bên cạnh tất cả các hoạt động trong ngày, thì hoạt động trải nghiệm cũng góp phần không nhỏ trong việc giáo dục kỹ năng tự lập, tự phục vụ cho trẻ. Bởi hoạt động trải nghiệm đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Nó giúp trẻ có cơ hội khẳng định và thể hiện bản thân, giúp trẻ phần nào nhìn nhận được điểm mạnh và điểm yếu của mình.

Tôi lên kế hoạch thường xuyên cho trẻ tham gia hoạt động giao lưu với các lớp không chỉ cùng độ tuổi mà còn khác độ tuổi. Qua đó giáo dục cho trẻ khả năng tự tin giao tiếp, tự tin vào bản thân mình trong mọi hoạt động.

Được tham gia vào các hoạt động này trẻ sẽ được học hỏi, được giao lưu và có thêm kinh nghiệm cho bản thân mình.

*** Động viên khen ngợi việc làm của trẻ:**

Để việc khen ngợi, động viên trẻ đạt được kết quả cao hơn, tôi thiết nghĩ cần phải được khen ngợi bằng nhiều hình thức khác nhau.

Khen ngợi thông qua lời nói: Việc khen ngợi cần được xem như một hành động công nhận trẻ đã hoàn thành một công việc nào đó, ở bất cứ một mức độ nào (Sơ sài, bình thường hay hoàn chỉnh). Chính vì vậy cần đưa ra lời khen ngợi bằng sự nhận xét tích cực sau mỗi việc mà trẻ đã làm, cần hạn chế khen ngợi quá mức với những việc đơn giản, điều đó sẽ làm tác dụng của việc khen ngợi bị đảo ngược lại.

Khen ngợi thông qua hành động: Một đứa trẻ khi được khen sẽ rất thích thú và làm tăng khả năng tự duy của trẻ, giúp trẻ phấn khích hơn trong những hoạt động tiếp theo. Tuy nhiên nếu chỉ khen ngợi bằng lời mãi thì có lẽ hiệu quả đạt được sẽ không cao. Mà khen ngợi bằng hành động sẽ làm cho trẻ tích cực hơn nhiều.

Nâng cao sự hứng khởi cho trẻ, giúp trẻ có thêm động lực trong mọi hoạt động. Thì việc nêu gương bé ngoan sau mỗi một ngày là hoạt động vô cùng cần thiết. Nó giúp trẻ nhận ra mình đã làm được gì, đã ngoan hay chưa và có thêm trách nhiệm với việc mình đã làm. Từ đó tính tự lập của trẻ cũng phát triển hơn bởi trẻ nghĩ mình cố gắng làm thật tốt để cô và các bạn khen.

Biện pháp 6: Phát động các phong trào thi đua, khen thưởng và tuyên dương trẻ kịp thời

Mục đích của biện pháp này nhằm giúp trẻ có động lực, tạo sự hưng phấn khi thực hiện các công việc, trẻ sẽ tích cực và chủ động hơn khi làm những công việc quen thuộc.

Nội dung của các biện pháp này là lựa chọn tổ chức các trò chơi, tặng quà cho trẻ, khuyến khích động viên khi trẻ làm tốt những công việc của mình.

Khi trẻ chưa tự giác thực hiện công việc của mình, nếu chỉ nhắc nhở thôi thì chưa đủ, nếu bị nhắc nhở và phê bình quá nhiều, trẻ sẽ cảm thấy tinh thần bị ức chế và trẻ sẽ cảm thấy bị áp lực khi thực hiện các công việc chính vì thế khi rèn kỹ năng gấp quần áo cho trẻ tôi đã cho các tổ thi đua với nhau qua trò chơi “Ai khéo tay”. Cô chia cả lớp thành 5 đội, mỗi đội 5 thành viên sẽ cùng thi xem ai gấp quần áo đẹp nhất. Đội chiến thắng là đội gấp được nhiều quần áo và gấp đẹp nhất. Trong quá trình tổ chức cho trẻ thi đua, tôi thấy trẻ rất hào hứng khi tự tay mình gấp những bộ quần áo và các bạn cũng rất cẩn thận khi gấp quần áo để sao cho những bộ quần áo mình gấp được sẽ đẹp mắt để dành chiến thắng cho đội của mình.

Ngoài ra, có thể động viên trẻ bằng các phần thưởng vật chất như con tự ăn cơm, cuối tuần sẽ được những phần quà mà cô tặng, hoặc 1 hình sticker nhỏ xinh. Sau mỗi chủ đề cô lại tặng quà cho các bạn có kỹ năng phục vụ tốt. Không nên khuyến khích trẻ bằng

tiền vì làm cho trẻ hiểu không đầy đủ về giá trị của lao động. Đối với trẻ nhỏ lời khen, khích lệ vô cùng quan trọng làm cho trẻ phấn chấn, tích cực hoạt động, lời khen đúng lúc đúng chỗ có tác dụng rất lớn giúp trẻ mạnh dạn, tự tin vào bản thân.

Trong một lớp, không phải trẻ nào cũng có ý thức tự giác thực hiện những công việc tự phục vụ, có trẻ có ý thức thói quen tự phục vụ tốt, trẻ chủ động, tự lập, tự tin nhanh nhẹn trong công việc tự phục vụ: khi thực hiện các bạn này tự giác không phải chờ cô giáo nhắc nhở mới làm, nhưng còn 1 số bạn vẫn phải để cô giáo nhắc nhở đối với những trẻ còn chưa tự giác, chưa độc lập, chưa tự chủ thì tôi dùng biện pháp khuyến khích động viên trẻ nhẹ nhàng kịp thời, lời nói cô ân cần dạy bảo cho trẻ hay chính là tôi đã sử dụng biện pháp nêu gương bạn tốt để những trẻ có ý thức tự giác càng được phát huy hơn nữa còn những trẻ chưa thực hiện tốt noi gương học tập những bạn tốt phần đầu trở thành bé giỏi bé ngoan. Để biện pháp này đạt hiệu quả tôi tiến hành thực hiện như sau:

Nêu gương trong các hoạt động:

Trong tất cả các hoạt động: Hoạt động lao động, hoạt động vệ sinh, hoạt động học, hoạt động ngoài trời, hoạt động tự chọn... có nội dung rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ không phải trẻ nào cũng thực hiện tốt. Có trẻ ham học hỏi, thích tìm tòi khám phá, nhận thức nhanh thì việc tiếp thu bài trong đó có kỹ năng tự phục vụ rất dễ dàng đối với những trẻ này tôi tuyên dương khen trẻ trước các bạn

Ví dụ: cô thấy bạn Huy, Nhiên, Ngọc, đã biết cùng cô kê dọn bàn ghế gọn gàng và biết cất đồ dùng của mình vào đúng nơi quy định các bạn này rất giỏi cô khen các bạn nào. Từ những câu khen ngợi của cô làm cho trẻ cảm thấy tự hào, phấn khởi phát huy hơn nữa khả năng sẵn có của mình và làm gương cho các bạn noi theo. Nhưng cũng có những trẻ nhút nhát nhận thức chậm, cá biệt không có tính tự giác thì việc thực hiện kỹ năng tự phục vụ rất khó khăn, với những trẻ này tôi gần gũi ân cần dùng lời nói dịu dàng động viên khích lệ chỉ dẫn trẻ để trẻ có cảm giác tự tin vào bản thân mình

Nêu gương cuối ngày:

Hàng ngày trước khi vào các hoạt động tôi đưa ra 1 số tiêu chuẩn đối với trẻ đạt cờ trong ngày trong đó có tiêu chuẩn trẻ phải biết làm những công việc tự phục vụ trong sinh hoạt, cuối ngày trước khi nêu gương tôi cho trẻ nhắc lại các tiêu chuẩn nêu gương cô đề ra trong ngày sau đó tôi tiến hành nêu gương trẻ bằng cách: trước tiên cho trẻ tự nhận xét lẫn nhau :

Hôm nay các con thấy bạn nào làm được nhiều việc tốt, biết làm những công việc tự phục vụ bản thân và giúp cô giáo?

Tôi gọi những trẻ có tinh thần xung phong giơ tay nhận xét trước, nếu trẻ không xung phong tôi gọi 1 số trẻ nhận xét, sau khi trẻ nhận xét xong tôi nhận xét.

Tương tự hoạt động nêu gương cuối tuần, tôi cũng thực hiện nêu gương trẻ có kỹ năng tự phục vụ tốt trong tuần, động viên nhắc nhở trẻ chưa tốt tuần sau cố gắng hơn.

Với biện pháp này tôi thực hiện thường xuyên trong các hoạt động trong ngày và hoạt động nêu gương cuối tuần từ đó làm cho trẻ luôn hứng thú tích cực tham gia hoạt động, đồng thời rèn nề nếp thói quen tự phục vụ cho trẻ.

Biện pháp 7: Tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh để giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

Theo pháp lệnh về bảo vệ trẻ em của nhà nước đã khẳng định: “Mọi trẻ em sinh ra đều được bình đẳng và được hưởng quyền chăm sóc giáo dục của gia đình và cộng đồng”. Với tinh thần đó việc tuyên truyền, phối kết hợp phụ huynh trong việc chăm sóc giáo dục trẻ là điều cấp thiết. Đặc biệt đối với bậc học mầm non phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Bởi Gia đình, nhà trường, xã hội là 3 yếu tố không thể thiếu. Vì thế muốn cho quá trình giáo dục trẻ được thực hiện liên tục và hiệu quả thì cần thống nhất các nội dung giáo dục. Nhưng với xã hội phát triển hiện nay, mỗi gia đình chỉ có từ 1 đến 2 con. Nên việc chiều chuộng, làm thay, làm giúp là không tránh khỏi. Dẫn đến tình trạng trẻ ỷ lại và luôn luôn dựa dẫm vào người khác. Bởi vậy giáo viên chúng tôi cũng gặp rất nhiều khó khăn trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, ở lớp trẻ phải thực hiện một số kỹ năng tự lập, tự phục vụ theo sự hướng dẫn của cô, còn khi về nhà bố mẹ trẻ lại làm thay làm giúp, vì vậy đòi hỏi phải có sự kết hợp, phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong việc thống nhất dạy trẻ các kỹ năng tự phục vụ cần thiết. Từ đó tôi đã đặt ra mục tiêu để việc tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh đạt kết quả cao.

*** Tạo niềm tin, sự gắn kết giữa phụ huynh với giáo viên.**

Là một giáo viên mầm non, tôi nghĩ nếu muốn tạo ra sự thân thiết, tin tưởng của phụ huynh cũng không phải là điều khó khăn. Bởi đặc thù riêng của trẻ mầm non còn nhỏ nên bố mẹ phải trực tiếp đưa đón con hàng ngày, vì vậy cô giáo và phụ huynh có nhiều cơ hội để trao đổi, gặp gỡ hơn. Việc đầu tiên là tôi tìm hiểu về tâm lý và hoàn cảnh của phụ huynh. Từ đó có cách trao đổi, trò chuyện riêng đối với mỗi cá nhân. Lớp mẫu giáo bé mà tôi đang trực tiếp phụ trách đa số phụ huynh làm nghề nông nên thu nhập đa số là không ổn định. Vì vậy họ phần nào có vẻ e ngại, thu hẹp bản thân mình. Chính vì vậy tôi luôn gặp gỡ, trao đổi một cách cởi mở để nhằm mục đích tạo sự thân thiện với phụ huynh.

Từ đó giữa phụ huynh và tôi mới trao đổi thoải mái, nêu ra quan điểm của mình về trẻ. Bên cạnh đó, trong mọi công việc hàng ngày tôi luôn quan tâm tới trẻ để chiều khi về tôi trao đổi thông tin kịp thời của trẻ cho phụ huynh. Qua đó phụ huynh thấy được sự quan tâm, chăm sóc của cô với trẻ như: ân cần nhắc trẻ cất ba lô, giày dép, trước giờ trả trẻ luôn kiểm tra đồ dùng của trẻ đầy đủ, luôn trả trẻ với trang phục, đầu tóc gọn gàng, mặt mũi tay chân sạch sẽ phần nào cho phụ huynh thấy con của họ được chăm sóc chu đáo khi đến trường.

Ngoài ra rất nhiều phụ huynh vì thấy con còn quá nhỏ, lại hay ốm và con ở lớp cả ngày nên rất lo không biết ở lớp cô có quan tâm chăm sóc con kịp thời hay không, nhiều phụ huynh còn chưa thực sự tin tưởng ở cô.

*** Phối hợp với phụ huynh để nâng cao tỉ lệ chuyên cần.**

Như đã nói trên, phụ huynh lớp tôi đa số làm nghề nông, thu nhập thấp. Vậy nên cứ đến độ nông nhàn họ lại cho con nghỉ ở nhà với suy nghĩ “Trẻ mầm non chưa học mà đến lớp chỉ chơi”. Thời tiết nắng quá, hoặc lạnh quá, hay thay đổi thời tiết là phụ huynh cho con nghỉ ở nhà với bố mẹ vì bố mẹ không đi làm, vì vậy trẻ ở lớp đi học không đều, ảnh hưởng tới việc thực hiện chương trình thời gian biểu, thời khóa biểu hàng ngày ở lớp, cô giáo phải vất vả trong việc dạy bù bài học hôm trẻ nghỉ. Vì thế ngay từ đầu năm học, theo chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường, trong buổi họp phụ huynh đầu năm tôi đã truyền tải tới tất cả phụ huynh về nội dung chương trình học của các con, nhằm mục đích giúp phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của giáo dục mầm non, từ đó sẽ cho con đi học đều,

vì biết được các con ở lớp đều được hoạt động theo chương trình giáo dục đã quy định dành riêng cho lứa tuổi mầm non

*** Phối hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.**

Sau một thời gian ngắn nhận lớp tôi nhận thấy bên cạnh những phụ huynh luôn muốn con em mình tự lập, tự làm, tự chịu trách nhiệm về việc mình làm thì lại có một bộ phận không nhỏ vô tình mà tạo cho con tính ỷ lại, lười biếng, phụ thuộc vào người khác. Sau khi trao đổi, tìm hiểu một số phụ huynh có con hay ỷ lại tôi hiểu ra nhiều nguyên nhân khác nhau. Nào là quan điểm: “Nhỏ vậy ăn chưa xong thì làm được gì”. Nào là “Làm cái gì cũng hỏng, ở nhà bị đánh suốt”. Rồi thì lại “Anh chị rèn cháu ghê lắm nhưng ông bà cháu chiều lại làm hộ, bắt đồng quan điểm”.

Xuất phát từ những điều mà tôi tìm hiểu được, tôi đã lên kế hoạch tuyên truyền cho phụ huynh, phần nào giúp phụ huynh hiểu vì sao lại cần cho trẻ tự phục vụ và giáo dục kỹ năng cho trẻ ngay từ nhỏ.

Một là: Thế nào là tự phục vụ, tự làm những việc trong khả năng của trẻ, ông bà bố mẹ, cô giáo chỉ là người làm mẫu mà không làm giúp, làm thay trẻ và khi trẻ biết làm rồi thì người lớn chỉ đóng vai trò kiểm tra, động viên và khuyến khích trẻ để trẻ có thêm tính tự lập.

Hai là: Cho phụ huynh quan sát những việc trẻ làm được tại lớp như tự rửa tay, lau mặt, xúc cơm, cất xếp đồ dùng, quan sát các hoạt động giáo dục...từ đó có thêm kinh nghiệm giáo dục trẻ tại gia đình.

III.3. Tính mới, tính sáng tạo

*** Tính mới**

Qua một thời áp dụng “**Biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non**” ở lớp tôi, với lòng quyết tâm, nhiệt huyết của tôi và giáo viên cùng lớp, cộng thêm sự phối hợp nhịp nhàng từ phía phụ huynh sau một thời gian tôi đã thấy sự thay đổi rõ rệt của các cháu lớp tôi. Sự mạnh dạn, tự tin, có trách nhiệm với công việc đã xuất hiện trong đại đa số trẻ lớp tôi.

*** Tính sáng tạo**

Qua việc rèn luyện một số kỹ năng tự phục vụ bản thân trẻ, sẽ giúp trẻ hình thành một số thói quen và thái độ tốt với công việc, dạy bé các bài học có giá trị về cuộc sống, không phải mọi thứ đều có sẵn mà phải do con người lao động làm nên.

III.3 Khả năng áp dụng của sáng kiến:

Có thể áp dụng vào tất cả giờ hoạt động của trẻ 3 - 4 tuổi

Nhân rộng nâng cao yêu cầu hoặc hạ thấp yêu cầu sao cho phù hợp với các độ tuổi trong trường hoặc các trường bạn khi áp dụng cho đề tài này.

Khả năng nhân rộng cao.

III.4 Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến

a. Hiệu quả kinh tế

Sau khi áp dụng biện pháp trẻ mạnh dạn, tự tin, nhanh nhẹn hơn trong các hoạt động. Trẻ tự tin vào khả năng của bản thân. Biết phối hợp với bạn, biết đoàn kết và giúp đỡ người khác. Trẻ có ý thức, trách nhiệm hơn trước trong mọi hành vi, hành động của

mình. Trẻ không còn ỷ lại vào người lớn, hiểu và biết rằng tự làm những việc tự phục vụ bản thân, tự lập là một điều đáng khen.

Các bậc cha mẹ đã có thói quen liên kết phối hợp chặt chẽ với cô giáo trong việc dạy trẻ các kỹ năng sống, trao đổi với giáo viên bằng nhiều hình thức thông qua bảng thông tin dành cho cha mẹ, bảng đánh giá trẻ ở lớp; số lượng phụ huynh học sinh tham gia đông hơn kết quả lượng phụ huynh dự họp trong cả hai kỳ họp vừa qua ở hai lớp đều đạt trên 95%, đúng đối tượng là cha hoặc mẹ đạt 80%.

Giao tiếp giữa cha mẹ và con cái tốt hơn, đa số cha mẹ dịu dàng, ít la mắng trẻ hơn, thay đổi trong cách rèn kỹ năng cho trẻ, phân việc cho trẻ, không nuông chiều trẻ thái quá.

b. Hiệu quả về mặt xã hội

Các giải pháp này giúp cho giáo viên, phụ huynh, nhà trường cùng tham gia vào việc chăm sóc giáo dục cho trẻ.

Giúp nhà trường có môi trường chăm sóc giáo dục trẻ tốt.

Trẻ mạnh dạn hồn nhiên, hứng thú tham gia các hoạt động, phát huy được tính tích cực của trẻ...tạo điều kiện cho phụ huynh yên tâm khi gửi con đến trường.

c. Giá trị làm lợi khác

Với “**Biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non**” Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ là vô cùng cần thiết. Thời điểm thích hợp để dạy trẻ những kỹ năng tự phục vụ đơn giản nhất là từ 3 tuổi trở lên. Tuy kỹ năng của trẻ lúc này vẫn còn rất vụng về. Nhưng đây lại là lúc trẻ đang háo hức học tập những kỹ năng mới. Thích được tự mình làm lấy. Vì thế, rất dễ dàng để trẻ hình thành thói quen tự lập, tự tin và chủ động.

Qua việc rèn luyện một số kỹ năng tự phục vụ bản thân trẻ, sẽ giúp trẻ hình thành một số thói quen và thái độ tốt với công việc, dạy bé các bài học có giá trị về cuộc sống, không phải mọi thứ đều có sẵn mà phải do con người lao động làm nên.

Trung Lập, ngày tháng năm

CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN
(xác nhận)

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

.....
.....
.....
.....
.....

Đỗ Thị Oanh

